

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TỬA CHÙA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tủa Chùa, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 3802/KH-UBND ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh Điện Biên về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND huyện Tủa Chùa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023.

Để đánh giá thực trạng hộ nghèo, hộ cận nghèo đến thời điểm cuối năm 2023 trên địa bàn huyện Tủa Chùa; phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo, làm cơ sở xây dựng các giải pháp thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo trong thời gian tới. UBND huyện Tủa Chùa xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn toàn huyện nhằm xác định số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo đến thời điểm cuối năm, đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách giảm nghèo năm 2024 và các năm tiếp theo, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Yêu cầu: Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ thôn, bản, tổ dân phố, trực tiếp đối với hộ dân; đảm bảo công khai, dân chủ, chính xác, trung thực, khách quan, đúng đối tượng, phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân; đảm bảo tiến độ đề ra, đồng thời không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ dân trên địa bàn.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, TIÊU CHÍ RÀ SOÁT

1. Đối tượng

- Toàn bộ hộ nghèo, hộ cận nghèo các xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) đang quản lý đến thời điểm rà soát trên địa bàn toàn huyện.

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, cận nghèo: Là những hộ gia đình không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thời điểm rà soát (giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo có lý do theo quy định).

2. Phạm vi: Trên địa bàn toàn huyện (11 xã và 01 thị trấn).

3. Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ về Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Xây dựng và ban hành kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo;

2. Tổ chức tuyên truyền tới các cấp, các ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân các dân tộc trong huyện về Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 và các văn bản có liên quan. Tuyên truyền, phổ biến về mục đích, yêu cầu, nội dung rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023.

3. Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 bảo đảm chính xác, phản ánh đúng thực trạng đời sống Nhân dân.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả rà soát theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; cập nhật dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở theo dõi và triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo trên địa bàn huyện.

IV. QUY TRÌNH; PHỤ LỤC, BIỂU MẪU VÀ PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT

1. Quy trình rà soát: Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025.

2. Phụ lục, biểu mẫu rà soát: Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; văn bản hướng dẫn của Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh Điện Biên.

(Có phụ lục, biểu mẫu kèm theo)

3. Phương pháp và lực lượng

3.1. Phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo và hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát: Là phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

3.2. Lực lượng tham gia

a) Điều tra viên:

Là người có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình công tác, có khả năng vận động quần chúng, được tập huấn về nghiệp vụ, quy trình rà soát và có kinh nghiệm tham gia các cuộc điều tra, rà soát. Điều tra viên có trách nhiệm:

- Tham gia tập huấn trước khi thực hiện rà soát;
- Thực hiện ghi phiếu theo nguyên tắc phỏng vấn trực tiếp, không được bỏ sót đối tượng, không ghi sai hoặc bỏ sót những nội dung rà soát đã quy định trong phiếu;
- Thực hiện nhập dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo trên địa bàn được phân công thực hiện rà soát;
- Bàn giao phiếu rà soát, biểu tổng hợp kết quả rà soát, dữ liệu rà soát bản điện tử cho Ban Chỉ đạo cấp xã đúng thời hạn.

b) Giám sát viên:

Lực lượng giám sát viên là cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban, đơn vị của UBND cấp huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp. Các giám sát viên có nhiệm vụ: Giám sát, kiểm tra quá trình ghi phiếu tại các địa bàn được phân công phụ trách; hướng dẫn điều tra viên thực hiện nhiệm vụ; giải quyết hoặc báo cáo với Ban Chỉ đạo các cấp về các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai rà soát.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, được bố trí từ nguồn ngân sách UBND huyện giao Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2023 và nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo (Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình) tại Quyết định số 3055/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND huyện Tủa Chùa.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Từ ngày 31/8/2023 đến ngày 14/9/2023: Xây dựng Kế hoạch và hoàn thiện bộ công cụ, tài liệu hướng dẫn rà soát hộ nghèo; triển khai kế hoạch rà soát cho các xã, thị trấn; tập huấn nghiệp vụ rà soát các cấp.

2. Từ ngày 15/9 - 24/10/2023: Các xã, thị trấn tiến hành rà soát; tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 về Ban Chỉ đạo cấp huyện (báo cáo kết quả sơ bộ theo Mẫu số 7.1 về Ban Chỉ đạo cấp huyện qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 24/10/2023).

3. Từ ngày 25/10 - 10/11/2023: Cấp huyện, cấp xã thành lập các tổ công tác kiểm tra, phúc tra lại kết quả rà soát của cấp huyện, cấp xã (trong trường hợp thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại).

4. Từ ngày 11/11 - 25/11/2023: Cấp huyện tổng hợp, báo cáo kết quả chính thức về Ban Chỉ đạo cấp tỉnh qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo các biểu mẫu quy định (*Báo cáo theo mẫu biểu từ 7.1, 7.2, 7.3, 7.4, 7.5, 7.6, 7.7, 7.8, 7.9 kèm theo*) **trước ngày 25/11/2023**; gửi danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và các thành viên (*Mẫu số 7.10*) **trước ngày 10/12/2023**.

5. Từ ngày 26/11 - 10/12/2023: Cấp huyện phê duyệt kết quả rà soát toàn huyện, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp huyện

1.1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

- Tham mưu xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn;

- Chủ trì, tham mưu cho UBND huyện thông báo phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách, giám sát, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023;

- Tổng hợp dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định trình UBND huyện xem xét, phê duyệt;

- Hướng dẫn phục lục, cập nhật thông tin vào mẫu biểu về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; cử cán bộ giám sát, kiểm tra, phúc tra công tác khảo sát của cấp xã; trực tiếp giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cấp xã về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023;

- Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện;

- Đôn đốc UBND cấp xã tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

- Thẩm định báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm của Chủ tịch UBND cấp xã trình UBND huyện phê duyệt;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn;

- Tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; tham mưu cho UBND huyện Quyết định phê duyệt kết quả rà soát; tổng hợp báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện để báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

1.2. Chi Cục Thống kê huyện: Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ triển khai rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 cho cấp xã; chịu trách nhiệm công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn.

1.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện thẩm định dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trình UBND huyện xem xét, phê duyệt;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, quản lý kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chức năng nhiệm vụ được giao.

1.4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 như: Đối tượng, phạm vi, tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chức năng nhiệm vụ được giao.

1.5. Các phòng, ban, thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ động phối với cấp xã trong việc triển khai, đôn đốc, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn được phân công.

1.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

2. UBND các xã, thị trấn

Xây dựng Kế hoạch, thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn (gọi tắt là Ban Chỉ đạo). Ban Chỉ đạo cấp xã có nhiệm vụ:

- Phổ biến, tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo như: Đối tượng, phạm vi, tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 đến người dân trên địa bàn;

- Tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn;

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo bảo đảm công khai, dân chủ có sự tham gia của các cấp, đoàn thể và người dân, công tác rà soát phải đảm bảo đúng tiến độ đề ra;

- Tổng hợp phân loại và lập danh sách chi tiết các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có khả năng thoát nghèo, thoát cận nghèo trên địa bàn sau khi có kết quả rà soát chính thức;

- Phê duyệt danh sách, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn cấp xã, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo cấp huyện;

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm; cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện Tòa Chùa. UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên

quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai, thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu, tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Điện Biên;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vừ A Hùng